

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BA ĐÌNH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 38/2022/QĐST-DS

Ba Đình, ngày 22 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 144; khoản 3 Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án năm 2009; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 23/2022/TB-TLVA ngày 17 tháng 02 năm 2022 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 3 năm 2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP SGTT**; Trụ sở: Lầu 8, 266-268 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh; Địa chỉ liên hệ: Số 484 Nguyễn Văn Cừ, phường Gia Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Đại diện pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D-Tổng giám đốc; Đại diện ủy quyền: Ông Nghiêm Mạnh T, bà Nguyễn Thị L-Chuyên viên quản lý nợ (Theo Giấy ủy quyền số 51/UQ-CNLB ngày 23/11/2021).

- Bị đơn: Bà **Nguyễn Hoàng P**; Sinh năm 1980; HKTT: P105-E2 TT Thành Công, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Ngân hàng TMCP SGTT và bà Nguyễn Hoàng P xác nhận bà Nguyễn Hoàng P còn nợ Ngân hàng TMCP SGTT số tiền tạm tính đến ngày 14/3/2022 tổng số tiền là 49,621,574 (Bốn mươi chín triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn, năm trăm bảy mươi tư) đồng. Trong đó nợ gốc là: 33,242,710 (Ba mươi ba nghìn, hai trăm bốn mươi hai nghìn, bảy trăm mười) đồng; nợ lãi quá hạn: 16,378,864 (Mười sáu, ba trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm sáu mươi tư) đồng.

+ Bà Nguyễn Hoàng P và Ngân hàng TMCP SGTT thống nhất phương án trả nợ như sau:

- Đợt 1: Chậm nhất 28/4/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 2: Chậm nhất 28/5/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 3: Chậm nhất 28/6/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 4: Chậm nhất 28/7/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 5: Chậm nhất 28/8/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 6: Chậm nhất 28/9/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 7: Chậm nhất 28/10/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 8: Chậm nhất 28/11/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 9: Chậm nhất 28/12/2022, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 10: Chậm nhất 28/01/2023, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 11: Chậm nhất 28/02/2023, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng).

- Đợt 12: Chậm nhất 28/03/2023, bà Nguyễn Hoàng P thanh toán trả Ngân hàng TMCP SGTT số tiền 5.621.574 đồng (Năm triệu, sáu trăm hai mươi một nghìn, năm trăm bảy mươi bốn đồng).

Ngân hàng TMCP SGTT được quyền tiếp tục tính lãi theo đúng thỏa thuận trong Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kèm hợp đồng và bản Điều khoản Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng ngày 11/08/2017 được ký giữa bà Nguyễn Hoàng P và Ngân hàng TMCP SGTT cho đến ngày bà Nguyễn Hoàng P thanh toán xong toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP SGTT.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về án phí sơ thẩm: Bà Nguyễn Hoàng P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 1,240,539 (Một triệu, hai trăm bốn mươi nghìn, năm trăm ba mươi chín) đồng.

Ngân hàng TMCP SGTT không phải chịu án phí sơ thẩm và được hoàn trả số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1,119,000 (Một triệu, một trăm mười chín) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0067937 ngày 16 tháng 02 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhung